

**Khớp thẳng**  
**EAMM-A-P6-38A-40P**  
Số bộ phận: 1983450

**FESTO**



**Bảng dữ liệu**

| Đặc tính                       | Giá trị        |
|--------------------------------|----------------|
| Chiều dài danh nghĩa           | 10.7 mm        |
| Vị trí lắp đặt                 | bất kì         |
| Số vòng quay tối đa            | 8000 1/phút    |
| Tuân thủ LABS                  | VDMA24364-B2-L |
| Nhiệt độ bảo quản              | -25 °C...60 °C |
| Độ ẩm tương đối                | 0 - 95 %       |
| Mức độ bảo vệ                  | IP40           |
| Nhiệt độ môi trường xung quanh | -10 °C...60 °C |
| Mô men quán tính khối lượng    | 5.87 kgmm²     |
| Mô-men xoắn có thể truyền      | 6.5 N m        |
| trọng lượng sản phẩm           | 110 g          |
| Bộ truyền động mã giao diện    | P6-38A         |
| Mã giao diện Động cơ trong     | 40P            |
| Mã giao diện khớp nối          | 38A.2          |
| Ghi chú vật liệu               | Tuân thủ RoHS  |